

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VAY VỐN

Số: 03/2025/HĐ-TTVV/EAPOK-NGOHUNG

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015;

- Căn cứ vào nhu cầu và thỏa thuận của 02 bên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Công ty cổ phần cà phê Ea Pók;

Chúng tôi gồm có:

Bên vay: (Sau đây gọi là “Bên A”)

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK

Địa chỉ trụ sở: Km 14, Tỉnh lộ 8, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk

Mã số thuế: 600 0183114

Điện thoại liên hệ: 02623 530.236

Fax: 02623 530.225

Tài khoản số: 5206201000038 Mở tại ngân hàng Agribank chi nhánh huyện CưMgar.

Đại diện: **Ông Huỳnh Trọng Phước**

Chức vụ: **Giám đốc công ty**

(Theo giấy Ủy quyền số 06/UQ-CT ngày 06 tháng 05 năm 2025 của Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần cà phê Ea Pók).

Bên cho vay: (Sau đây gọi là “Bên B”)

ÔNG NGÔ VĂN HÙNG

Sinh ngày 15/07/1981.

Số CCCD: 066062001971.

Ngày cấp: 01/12/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

Điện thoại: 0982.599.599

Địa chỉ: Khu phố Chiến Thắng, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, Tp. Hà Nội

Hai bên thỏa thuận ký kết Hợp đồng vay vốn với các điều khoản, điều kiện sau đây:

ĐIỀU 1. SỐ TIỀN VAY

- Số tiền vay là: **3.000.000.000 đồng** (bằng chữ: Ba tỷ đồng chẵn).
- Bên B đồng ý cho bên A vay; bên A đồng ý vay bên B số tiền nêu tại Khoản 1 Điều này.
- Mục đích sử dụng vốn vay: đầu tư trồng mới 40ha sầu riêng Vùng 40 đội 3.

ĐIỀU 2. KỲ HẠN VAY VÀ LÃI SUẤT:

- Kỳ hạn vay: Tối thiểu là 12 tháng (kể từ ngày 08 / 05 / 2025 đến hết ngày 08 / 05 / 2026).
Hết thời hạn nêu trên, nếu bên B chưa có nhu cầu rút vốn thì hợp đồng tiếp tục được



gia hạn cho đến khi có văn bản đề nghị rút vốn gửi cho bên A trước 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày rút vốn.

2. Lãi suất cho vay: 0%/tháng của khoản tiền vay.
3. Trường hợp khi đến hạn bên A không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên A phải trả lãi như sau:

Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng của các cá nhân khác cùng thời điểm và tương ứng với thời gian chậm trả (trừ trường hợp có thỏa thuận khác).

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC BÀN GIAO TIỀN VAY

1. Bên B bàn giao đủ số tiền vay tại Khoản 1 Điều 1 Hợp đồng này 01 (một) lần cho bên A bằng hình thức: Chuyển khoản hoặc nộp tiền vào tài khoản của bên A.
2. Trường hợp bàn giao tiền mặt, việc giao nhận số tiền vay được các bên lập thành Phiếu thu.

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC TRẢ NỢ:

1. Trả nợ gốc:
 - Thời hạn trả nợ gốc: Trả 01 (một) lần trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

1. Quyền và nghĩa vụ của bên A

- Trả đủ tiền khi đến hạn (trừ trường hợp có thỏa thuận khác với bên B);
- Khi đến hạn bên A không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên A phải trả lãi theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.
- Bên A có quyền trả lại tiền vay trước kỳ hạn, nhưng phải trả toàn bộ lãi theo kỳ hạn, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.
- kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân thay cho bên B theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của bên B

- Giao tiền cho bên A đúng, đầy đủ vào thời điểm và địa điểm đã thỏa thuận.
- Bồi thường thiệt hại cho bên A, nếu bên B biết tài sản cho vay không bảo đảm chất lượng và/hoặc không thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên B mà không báo cho bên A biết, trừ trường hợp bên A biết mà vẫn nhận tài sản đó.
- Không được yêu cầu bên A trả lại tiền vay trước thời hạn, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.
- Bên B chịu trách nhiệm nộp tiền thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ việc cho bên A vay vốn theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau:

174
TỶ
HÂN
PHÊ
PỐ
AR-T

- Khi bên A thanh toán đầy đủ số tiền vay và lãi cho bên B theo thỏa thuận tại Hợp đồng này;
 - Hợp đồng chấm dứt trước thời hạn khi xảy ra một trong các sự kiện sau:
 - a) Hai Bên đồng ý chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn;
 - b) Một trong hai bên không thực hiện nghĩa vụ của mình;
 - c) Khi bên B bị chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
 - d) Khi bên A hợp nhất, chia tách hoặc chuyển giao quyền sở hữu mà pháp nhân mới không có mong muốn hoặc khả năng để tiếp tục thực hiện hợp đồng như đã thỏa thuận.
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn, bên chấm dứt phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 (mười lăm) ngày; bên A thanh toán cho bên B tiền lãi tương ứng đến thời điểm chấm dứt hợp đồng.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

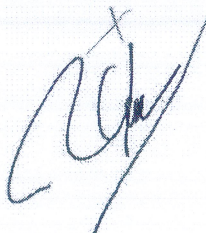
1. Các điều khoản trong Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung theo thỏa thuận của các bên. Bất kỳ sự sửa đổi, bổ sung nào phải được lập thành văn bản, có chữ ký của hai bên và là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng này và không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác.

2. Mọi tranh chấp sẽ được hai bên giải quyết thông qua thỏa thuận, thương lượng. Trong trường hợp không thương lượng được sẽ đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa án là quyết định có giá trị cuối cùng và bắt buộc đối với Các Bên. Các chi phí liên quan do bên thua kiện chịu.

3. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động thanh lý sau khi bên A thanh toán đầy đủ toàn bộ nợ gốc và nợ lãi cho bên B.

Hợp đồng gồm 07 (bảy) điều, được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản, có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN B


Ngô Văn Hùng

ĐẠI DIỆN BÊN A



Huỳnh Trọng Phước